

Số: /BC-UBND TP. Hòa Bình, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính năm 2023

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Hoà Bình

Thực hiện Công văn số 428/SNV-CCHC ngày 23/02/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính; Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2023. Cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác CCHC, triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030 theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ. UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành để tổ chức thực hiện tốt công tác CCHC trên địa bàn đảm bảo theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh¹. Xây dựng và ban hành Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 về kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2023. Kế hoạch gồm có 55 nhiệm vụ chính trên tất cả các lĩnh vực CCHC, được giao cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện; đã hoàn thành 55/55 nhiệm vụ trong kế hoạch, đạt tỷ lệ 100%; không có nhiệm vụ nào hoàn thành quá hạn.

¹ Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 27/01/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 27/01/2023 về kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 08/02/2023 truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch số 4742/KH-UBND ngày 20/12/2022 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 19/01/2023 về theo dõi tình hình thi pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 28/02/2023 về truyền thông cải cách hành chính; Kế hoạch số 732/KH-UBND ngày 10/3/2023 về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; Công văn số 885/UBND-NV ngày 22/3/2023 về thực hiện Kết luận của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Thông báo số 55/TB-VPCP ngày 03/02/2023; Công văn số 1592/UBND-NV ngày 16/5/2023 về triển khai thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Ban chỉ đạo CCHC tỉnh; Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 31/01/2023 về ứng thực hiện Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn thành phố năm 2023; Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 về giao chỉ tiêu giải quyết hồ sơ theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho UBND các phường, xã; Quyết định số 2669/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 về giao chỉ tiêu thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Kế hoạch số 711/KH-UBND ngày 09/3/2023 về tập huấn bồi dưỡng kỹ năng thực hiện hồ sơ cá nhân, hồ sơ công việc và hồ sơ lưu trữ; Kế hoạch số 1741/KH-UBND ngày 26/5/2023 về tập huấn Tổ công nghệ số cộng đồng phường, xã năm 2023.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác CCHC; báo cáo kết quả công tác phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết các đề xuất, kiến nghị của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, báo cáo kết quả tiến độ, chất lượng xử lý công việc của công chức, viên chức hằng tháng được quan tâm chỉ đạo thực hiện đúng theo quy định².

- Ban hành các kế hoạch về kiểm tra CCHC, công chức công vụ; cải thiện nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thành phố và triển khai kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh năm 2023³; Tổ chức kiểm tra công tác CCHC, công chức, công vụ đối với 03 phòng chuyên môn và 19/19 phường, xã (đạt tỷ lệ 68,75%). Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị đã quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình; tuy nhiên, còn một số nội dung tồn tại, hạn chế chưa được khắc phục đảm bảo đúng theo quy định. Tổ công tác đã đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương khắc phục các nội dung còn hạn chế theo quy định; đồng thời lập Biên bản đối với từng nội dung để làm căn cứ đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC năm 2023.

- Ban hành Kế hoạch số 732/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND thành phố về thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền về CCHC bằng 5 hình thức (*Tổ chức tập huấn về CCHC; đăng tải thông tin CCHC trên Trang thông tin điện tử của địa phương; xây dựng và phát sóng các chuyên mục trên sóng PT-TH; phát hành tờ rơi; tổ chức cuộc thi tìm hiểu về CCHC*)⁴, qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng công tác CCHC, tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ về tinh thần, thái độ làm việc, ý thức trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

² Báo cáo số 74/BC-UBND ngày 13/3/2023 về kết quả công tác CCHC quý I, năm 2023 trên địa bàn thành phố; Báo cáo số 225/BC-UBND ngày 13/6/2023 về kết quả công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn thành phố; Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 14/9/2023 về kết quả công tác CCHC 9 tháng năm 2023 trên địa bàn thành phố; Báo cáo về công tác phối hợp gồm các Báo cáo: Số 103/BC-UBND ngày 30/3, số 128/BC-UBND ngày 12/4; số 180/BC-UBND ngày 15/5, số 223/BC-UBND ngày 13/6, số 283/BC-UBND ngày 14/7, số 320/BC-UBND ngày 11/8, số 362/BC-UBND ngày 08/9/2023.

³ Kế hoạch số 1078/KH-UBND ngày 04/4/2023 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính, công chức, công vụ năm 2023; Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 về kiện toàn Tổ công tác kiểm tra cải cách hành chính, công chức, công vụ; Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 14/02/2023 về kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; Công văn số 3009/UBND-NV ngày 28/8/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số PAPI năm 2023 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 2378/KH-UBND ngày 07/7/2023 về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước Thành phố Hòa Bình năm 2023

⁴ Xây dựng chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử thành phố và 19 phường, xã; Trang thông tin điện tử thành phố (*hoạt động trên 3 nền tảng web, zalo, facebook*) đã đăng tải trên 1400 lượt tin, bài cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành của thành phố; xây dựng và thực hiện 380 tin bài, phóng sự tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn.

- Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến được chú trọng, quan tâm⁵. Năm 2023 có 08 điển hình được UBND tỉnh công nhận và nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Tuyên truyền nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Phát động tìm kiếm sáng kiến cải cách hành chính, kết quả đã có 03 sáng kiến được công nhận có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh Hòa Bình theo Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh, gồm các sáng kiến: “*Ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh từ xa ở một trong số Trạm Y tế tuyến xã thuộc thành phố Hòa Bình*”; “*Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn thành phố Hòa Bình*”; “*Thành lập Tổ xử lý vi phạm trong công tác quản lý đô thị, quản lý đất đai, vệ sinh môi trường góp phần thực hiện thành công Mô hình “Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ” trên địa bàn phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình*”.

- UBND thành phố đã ban hành Công văn số 2752/UBND-NV ngày 07/8/2023 về việc triển khai cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu công tác CCHC trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình*” năm 2023, kết quả đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 01 giải cá nhân có kết quả bình chọn số người dự thi sát nhất cuộc thi. Tổ chức cuộc thi trực tuyến “*Tìm hiểu về Chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử trong CBCCVC thành phố Hòa Bình năm 2023*”, kết quả đã trao thưởng cho 05 tập thể, 03 giải Nhất; 03 giải Nhì; 06 giải Ba và 01 giải cá nhân có kết quả bình chọn số người dự thi sát nhất cuộc thi.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác CCHC năm 2023 cho cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả thành phố và các phường, xã.

- Tổ chức Hội nghị đối thoại với Thanh niên; đối thoại với cá nhân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội; tổ chức tiếp xúc, đối thoại với các Doanh nghiệp, Hợp tác xã nhằm trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn thành phố; đối thoại với nhân dân xã Quang Tiến...

2. Kết quả về cải cách thể chế

- Ban hành Kế hoạch số 4742/KH-UBND ngày 20/12/2022 về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Công văn số 1880/UBND-PTP ngày 05/6/2023 về việc tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Hàng quý đã thực hiện rà soát và thực hiện đầy đủ chế độ báo

⁵ Trường Tiểu học Sông Đà với mô hình: “*Giáo dục kiến thức và kỹ năng toàn diện cho học sinh thực hành các lĩnh vực: khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học*”; Trường Mầm non Unicef, thành phố Hòa Bình, với mô hình: “*Giáo dục kỹ năng an toàn giao thông cho trẻ trong trường mầm non*”; Ủy ban nhân dân phường Phương Lâm với mô hình: “*Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ*”; Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính phường Tân Thịnh với mô hình: “*Phòng họp trực tuyến tại khu dân cư*”; Bà Lại Thị Hương Giang, giáo viên trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng với hoạt động: *Nâng cao chất lượng giảng dạy và bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp*; Bà Phạm Thị Thủy, tổ dân phố số 19, phường Tân Thịnh với hoạt động: *Tuyên truyền, vận động đăng ký hiến mô, hiến tạng*.

cáo kết quả về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Trong năm 2023, trên địa bàn thành phố không có vấn đề nào phát hiện sau kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ⁶.

- Ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023; thực hiện kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn thành phố. Đã kiểm tra, rà soát 87 hồ sơ xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thu hồi đất, trong đó có 05 hồ sơ cưỡng chế thu hồi đất; 82 hồ sơ về xử phạt vi phạm hành chính.

- Năm 2023, UBND thành phố không có kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền về xử lý văn bản trái pháp luật thuộc thẩm quyền.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Việc công bố, công khai TTHC

Việc cập nhật, công khai TTHC được quan tâm, thực hiện thường xuyên, kịp thời theo quy định bằng 02 hình thức: Công khai tại Bộ phận “Một cửa” và trên Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố được công khai theo đúng quy định là 239 thủ tục; số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các phường, xã là 124 thủ tục.

3.2. Công tác rà soát, đánh giá TTHC

Đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị và UBND các phường, xã thực hiện rà soát 40 TTHC theo kế hoạch. Trong đó nhóm TTHC liên quan đến lĩnh vực Thanh tra 07 thủ tục; lĩnh vực Công thương 04 thủ tục; Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 05 thủ tục; lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội 06 thủ tục; lĩnh vực Nội vụ 05 thủ tục; lĩnh vực Tư pháp - hộ tịch 07 Thủ tục; lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường 03 Thủ tục; lĩnh vực Xây dựng 01 Thủ tục; lĩnh vực Y tế 02 Thủ tục⁷.

⁶ Thực hiện thẩm định 06 văn bản QPPL (Quyết định ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng: Y tế, Văn hóa và Thông tin, Kinh tế, Quản lý đô thị, Văn phòng HĐND&UBND thành phố và 01 dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố).

⁷ Kiến nghị phương án đơn giản hóa TTHC Giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu chiến binh (mẫu tờ khai hết hiệu lực); Thủ tục đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; Thủ tục hành chính cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công đề nghị cắt giảm thời gian từ 3.5 ngày xuống còn 03 ngày; Thủ tục hành chính Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất và Thủ tục hành chính Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày xuống còn 8 ngày; Kiến nghị thực thi đối với Nghị định 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ đề nghị sửa đổi Khoản 2, Điều 47, Chương VI, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động trợ giúp xã hội theo Mẫu số 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ sở trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. Trường hợp từ chối cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động trợ giúp xã hội thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Với mục tiêu đẩy mạnh cải cách TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, UBND thành phố đã quan tâm chỉ đạo đổi mới hoạt động của Bộ phận “Một cửa”⁸.

- Số TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận “Một cửa” thành phố là 239 TTHC, đạt tỷ lệ 100%.

- Số TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận “Một cửa” các cấp theo danh mục được phê duyệt: 68 TTHC (33 TTHC của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; 35 TTHC của các ngành khác).

- Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp: 0 TTHC.

- Số TTHC hoặc nhóm TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền: 25 TTHC.

- Số TTHC thực hiện thí điểm tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính: 26 TTHC.

3.4. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (từ ngày 15/12/2022 đến ngày 10/12/2023)

- Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận: 53.828 hồ sơ.

- Số hồ sơ TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính: chưa phát sinh hồ sơ.

- Số hồ sơ TTHC đã giải quyết và trả đúng hạn: 52.950/53.828 hồ sơ; đạt tỷ lệ 98,37% tổng số hồ sơ TTHC.

- Số hồ sơ TTHC đang giải quyết và chưa đến hạn: 878 hồ sơ, chiếm 1,63% tổng số hồ sơ.

- Số văn bản xin lỗi người dân, tổ chức do làm quá hạn giải quyết hồ sơ: 0 văn bản.

3.5. Việc tiếp nhận, xử lý, công khai xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết

Năm 2023, UBND thành phố không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

3.6. Kết quả xây dựng Bộ phận Một cửa hiện đại ở cấp xã

- Tổng số đơn vị hành chính cấp xã: 19.

- Số đơn vị cấp xã đã có Bộ phận Một cửa hiện đại: 19/19, đạt tỷ lệ 100%.

⁸ Ban hành Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 27/01/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 phê duyệt nhân sự cử đến làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 ban hành Bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Số đơn vị cấp xã chưa có Bộ phận Một cửa hiện đại: 0.

3.8. Kết quả triển khai các quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết

Đã ban hành Công văn số 669/UBND-VP ngày 07/3/2023 về việc thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; Công văn số 729/BCĐ ngày 09/3/2023 về việc đôn đốc thực hiện các quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy và triển khai kế hoạch số 587/KH-BCĐ năm 2023. Kết quả thực hiện 100% các TTTC trên địa bàn thành phố đều không yêu cầu sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ đã được quy định, các cơ quan, đơn vị đã chủ động rà soát, bổ sung quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức, viên chức; rà soát, xây dựng quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với cơ quan chuyên môn, quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp công lập⁹.

- Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu biên chế cho các cơ quan, đơn vị năm 2023¹⁰; rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ công chức cấp xã đảm bảo số lượng theo quy định trước năm 2024; tham mưu xây dựng phương án kiện toàn chức danh cán bộ đối với các phường, xã trên địa bàn theo quy định.

- Cơ cấu, số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Năm 2023 đã bố trí giảm được 03 cấp phó; số lượng cấp phó cơ quan chuyên môn hiện có 28/26 người (*đư 02 cấp phó*); số lượng cấp phó đơn vị sự nghiệp là 09/09 người. Cán bộ, công chức cấp xã không dôi dư so với số biên chế được giao.

- Kết quả giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập: Giữ nguyên so với năm 2022.

- Việc tổ chức thực hiện, đánh giá tình hình thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: Tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng, tiếp nhận ... công chức, viên chức, lao động hợp đồng, quản lý tài chính, ngân sách, quy hoạch, kế hoạch, tài nguyên môi trường theo các Quyết định phân cấp của tỉnh theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Việc bố trí, sắp xếp công chức, viên chức theo vị trí việc làm

- Tổng số biên chế công chức hành chính và số lượng người làm việc

⁹ Quyết định ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của: Phòng Y tế, phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Kinh tế, phòng Quản lý đô thị, Văn phòng HĐND&UBND thành phố.

¹⁰ Quyết định số 4247/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn; Quyết định số 4285/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 về việc giao chỉ tiêu biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các Hội; Quyết định số 4188/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc giao chỉ tiêu biên chế chính thức các phường, xã thuộc thành phố năm 2023.

hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao là 2.341 biên chế, trong đó biên chế công chức hành chính được giao là 136 biên chế; số lượng viên chức và người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao 2.205 người.

- Tổng số biên chế công chức hành chính hiện có mặt: 135 người.

+ Số công chức hành chính bố trí đúng với vị trí việc làm đã được phê duyệt: 135/135, đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số viên chức và người làm việc cấp thành phố hưởng lương từ ngân sách nhà nước hiện có mặt: 2.132 người.

+ Số viên chức bố trí đúng với vị trí việc làm đã được phê duyệt, đạt tỷ lệ 100%.

- Việc thực hiện điều động, biệt phái, luân chuyển công chức, viên chức đến công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ: Không có.

5.2. Chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 4555/KH-UBND ngày 02/12/2022 của UBND thành phố về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã năm 2023.

- Số vị trí công tác phải chuyển đổi năm 2023: 41 người.

- Đã thực hiện chuyển đổi đợt 1 được 29 người. Số còn lại đang thực hiện trong tháng 12/2023.

5.3. Tinh giản biên chế

- Số chỉ tiêu biên chế phải tinh giản năm 2023 theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh: 43 người.

- Số biên chế đã tinh giản (tính đến thời điểm kiểm tra): 20 người, chiếm tỷ lệ 46,5% (công chức cấp xã 01 người; viên chức sự nghiệp giáo dục 13 người; quản lý nhà nước 06 người). UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, lập danh sách các đối tượng để tinh giản theo chỉ tiêu được giao.

5.4. Công tác cán bộ

- Công tác quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ chính sách, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, bổ nhiệm những vị trí lãnh đạo, quản lý được UBND thành phố thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND tỉnh¹¹.

- Về xây dựng quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch năm 2023: Thành ủy Hoà Bình đã có Quyết định số 656-QĐ/TH.U ngày 06/9/2023 phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân

¹¹ Quyết định phê chuẩn kết quả bầu cử đối với 03 Chủ tịch UBND các phường, xã; Quyết định bổ nhiệm lại đối với 32 người; Bổ nhiệm kéo dài thời gian giữ chức vụ 01 người; Điều động bổ nhiệm: 04 người.

dân thành phố, nhiệm kỳ 2026-2031.

- + Bổ nhiệm mới: 0 người;
- + Bổ nhiệm lại: 32 người;
- + Bổ nhiệm kéo dài thời gian giữ chức vụ: 01 người;
- + Điều động bổ nhiệm: 04 người.

5.5. Kết quả thực hiện chế độ, chính sách tiền lương, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023

** Việc thực hiện chính sách tiền lương theo phân cấp:*

- Ban hành quyết định nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên đối với 2.528 cán bộ, công chức, viên chức. Xếp lương đối với cán bộ, công chức xã 09 người; thôi trả phụ cấp và phê duyệt hưởng phụ cấp chức vụ đối với 11 người hoạt động không chuyên trách cấp xã; hưởng phụ cấp kiêm nhiệm đối với 10 cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền UBND thành phố quản lý đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức theo chức danh nghề nghiệp hạng III: 75 người, hạng II: 695 người. Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo chức danh nghề nghiệp hạng III: 14 người, hạng II: 17 người.

- Xếp lương do thay đổi trình độ đào tạo 01 công chức cấp xã, xếp lương theo ngạch 01 công chức cấp xã. Xếp lương, phụ cấp chức vụ 07 cán bộ cấp xã; Cho hưởng phụ cấp thâm niên 02 cán bộ Ban Chỉ huy quân sự cấp xã. Thôi trả phụ cấp và phê duyệt phụ cấp 11 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Thôi hưởng phụ cấp kiêm nhiệm đối với 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã; Cho hưởng phụ cấp kiêm nhiệm đối với 01 cán bộ, 01 công chức và 07 người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

** Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:*

- Ban hành Kế hoạch số 2979/KH-UBND ngày 24/8/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn năm 2023. Kết quả, đã ban hành Quyết định cử 21 viên chức đi đào tạo đại học (*hệ liên thông*); 01 công chức đi học nghiệp vụ thanh tra viên chính. Mở 03 lớp bồi dưỡng văn hoá công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho 450 viên chức các cơ quan, đơn vị trên địa bàn (*nguồn kinh phí tỉnh*).

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn năm 2024 gửi Sở Nội vụ thẩm định.

5.6. Kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức

- Kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức năm 2022: Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị

định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức¹².

- Đối với công tác đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng tháng đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023: UBND thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá, phân loại cụ thể cán bộ, công chức, viên chức nào yếu, yếu ở mặt nào, có ý thức tự giác nhìn nhận, sửa chữa khuyết điểm hay không để đánh giá, xếp loại và thực hiện công tác quy hoạch theo quy định.

5.7. Việc thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở

- Ngay từ đầu năm 2023, UBND thành phố đã tổ chức Hội nghị ký cam kết trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với Chủ tịch UBND thành phố. Trong đó, có nội dung chấp hành nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công sở. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị niêm yết công khai quy tắc ứng xử tại trụ sở làm việc theo Quy định số 14-QĐ/TU ngày 19/01/2022 của Tỉnh ủy Hòa Bình về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

- Đã tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực thi công vụ và quy chế văn hoá công sở tại UBND xã Hợp Thành (ngày 30/5/2023), UBND phường Kỳ Sơn, và UBND xã Quang Tiến (ngày 02/6/2023). Qua kiểm tra, UBND các phường, xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác CCHC năm 2023 trên 6 lĩnh vực; hoàn thành các nhiệm vụ CCHC theo tiến độ đề ra trong kế hoạch của cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức thực hiện tốt việc đeo thẻ công chức trong giờ làm việc; thực hiện tốt quy chế văn hoá công sở; việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng tháng được thực hiện nghiêm túc; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với chi thu nhập tăng thêm hằng tháng.

5.8. Việc triển khai phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức

- Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai, thực hiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo kế hoạch¹³:

¹² Đối với các cơ quan chuyên môn: Có 44/128 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 34,38%; 83/128 người hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 64,84%; 01/128 người hoàn thành nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 0,78%. Viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập: Có 19/97 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 19,59%; 78/97 người hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 80,41%. Viên chức các đơn vị sự nghiệp tự chủ: Có 05/23 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 21,74%; 15/23 người hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 65,22%; 03/23 người hoàn thành nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 13,04%. Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: Có 02/19 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 10,53%; 17/19 người hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 89,47%. Cán bộ, công chức các phường, xã : Tổng số cán bộ, công chức thực hiện đánh giá, xếp loại: 412/415 người, không thực hiện đánh giá, xếp loại: 03/415 người (có thời gian công tác trong năm chưa đủ 6 tháng): Có 100/412 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 24,27%; 293/412 người hoàn thành tốt nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 71,12%; 17/412 người hoàn thành nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 4,13%; 02/412 người không hoàn thành nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 0,49%.

¹³ Ban hành công văn số 925/UBND-NV ngày 24/3/2023 triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC; Công văn số 944/UBND-NV ngày 27/3/2023 về việc tập huấn triển khai phần mềm cơ sở dữ liệu về CBCCVC; Công văn số 1188/UBND-NV ngày 10/4/2023 đôn đốc hoàn thiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC.

Việc cập nhật, hoàn thiện 109 trường dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bám đảm nguyên tắc “Đúng - Đủ - Sạch - Sống” trên phần mềm Cơ sở dữ liệu Quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

Việc quản lý khai thác và sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ điện tử của tỉnh được khai thác và sử dụng tốt, đảm bảo tính bảo mật thông tin của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

6. Kết quả cải cách tài chính công

6.1. Việc tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách

- Thu ngân sách nhà nước: Thu NSNN năm 2023 ước đạt 591,7 tỷ đồng, đạt 71,82% Nghị quyết HĐND thành phố. Trong đó: Thu từ thuế, phí ước thực hiện 491,7 tỷ đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao, bằng 93,85% Nghị quyết HĐND thành phố giao; Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 100 tỷ đồng, đạt 100% dự toán tỉnh giao, bằng 33,33% Nghị quyết HĐND thành phố giao. Thu ngân sách địa phương năm 2023, ước thực hiện thu ngân sách địa phương là 1.596 tỷ đồng, ước đạt 109,3% dự toán UBND tỉnh giao và bằng 96,1% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố.

- Chi ngân sách thành phố: Trong thời gian qua đã đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội, đáp ứng được hoạt động của bộ máy hành chính cấp huyện, cấp xã, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Thực hiện tiết kiệm chi quản lý hành chính để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức với tổng số tiền 929 triệu/23.174 triệu đồng, đạt tỷ lệ 4,01%.

6.2. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công

- Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn thành phố đã thực hiện việc quản lý, sử dụng các tài sản công giao theo các quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017. Quản lý nhà nước về tài sản công được thực hiện thống nhất, có sự phân công, phân cấp rõ thẩm quyền cũng như trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc quản lý và sử dụng tài sản công.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của thành phố theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, qua đó UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý tài sản công, theo đó tài sản được sắp xếp, xử lý như sau: Giữ lại tiếp tục sử dụng: 389 cơ sở; Điều chuyển: 19 cơ sở; Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 46 cơ sở nhà đất. Tính đến hết ngày 31/8/2023 đã thực hiện bán đấu giá thành 23/46 cơ sở, tổng số tiền đã nộp ngân sách nhà nước là 333.224 triệu đồng (*đã trừ các chi phí liên quan đến đấu giá*). Còn lại 23 cơ sở đang tiến hành các trình tự, thủ tục để đấu giá.

- Việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công: Căn cứ các quy định về quản lý tài sản công, các cơ quan, đơn vị đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; theo dõi tài sản, báo cáo tăng giảm cơ bản theo quy định.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ hiện hành. Sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả. Trình tự, thủ tục về mua sắm, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công thực hiện theo đúng thẩm quyền đã được phân cấp. Việc đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, mua sắm tài sản công theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và luật đấu thầu, thực hiện cơ chế công khai minh bạch trong đấu thầu góp phần chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6.3. Về thực hiện chế độ tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp

Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, UBND thành phố đã ban hành Quyết định giao quyền tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố giai đoạn 2022-2026 là 69 đơn vị cụ thể như sau:

- Số đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư: không.
- Số đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên: 02 đơn vị (*Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố và Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố*). Giữ nguyên so với năm 2022.
- Số đơn vị sự nghiệp do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: 65 đơn vị (*gồm 62 trường học; Trung tâm dịch vụ nông nghiệp; Đội trật tự Đô thị; Trung tâm Chính trị*).
- Số đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên: 02 đơn vị (*Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên*). Trong đó:
 - + Tự đảm bảo từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên: 02; giữ nguyên so với năm 2022.
- Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2022: Đã thực hiện giảm trừ phần tự đảm bảo theo tỷ lệ tự chủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với đơn vị Trung tâm Văn hóa thể thao và Truyền thông số tiền 100 triệu đồng (*phần kinh phí chênh lệch do nguồn thu đảm bảo được các khoản chi theo tỷ lệ tự chủ*).

6.4. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công

- Tổng số dự án sử dụng vốn đầu tư công được giao quản lý: 32 dự án (*trong đó: 08 dự án chuyển tiếp; 04 dự án khởi công mới; 02 dự án chuẩn bị đầu tư; 03 dự án vốn NST bổ sung có mục tiêu cho NSH; vốn CTMTQG đã phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho 15/18 dự án*).
- Tổng kế hoạch vốn năm 2023: 370,3 tỷ đồng. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 sau điều chỉnh là 363,8 tỷ đồng. Ước thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đạt 286,2/363,8 tỷ đồng (*tương ứng 79%*). Nếu được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận phương án đề xuất điều chỉnh của thành phố tại Công văn số 3775/UBND-BQL ngày 25/10/2023 (*cắt giảm 60 tỷ đồng vốn ODA; bổ sung tăng 9,38 tỷ đồng vốn đối ứng NSTW*), dự kiến giá trị giải ngân tính đến

hết năm ngân sách 2023 là: 286,3/303,8 tỷ đồng (*trương ứng 94%, đạt tỷ lệ giải ngân theo yêu cầu tại Chỉ thị số 02/CT-UBND của UBND tỉnh*).

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử

- 100% lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện việc xử lý văn bản đi, đến và ký số trên hệ thống phần mềm Quản lý văn bản theo quy định.

- Tỷ lệ Lãnh đạo cấp huyện được cấp chứng thư số chuyên dùng của Chính phủ (*Lãnh đạo UBND huyện, Trưởng/phó các đơn vị trực thuộc; không gồm cấp xã*): 32/32 chứng thư số, đạt 100%.

- Tỷ lệ văn bản điện tử được ký số của cơ quan, đơn vị ban hành văn bản: 36.139/36.139, đạt 100%.

- Tỷ lệ văn bản điện tử được ký số của người có thẩm quyền: 36.139/36.139, đạt 100%.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận từ ngày 15/12/2023 đến thời điểm 10/12/2023: 53.828 hồ sơ. Số hồ sơ TTHC đã giải quyết và trả đúng hạn: 52.950/53.828 hồ sơ; đạt tỷ lệ 98,37% tổng số hồ sơ TTHC. Số hồ sơ TTHC đang giải quyết và chưa đến hạn: 878 hồ sơ, chiếm 1,63% tổng số hồ sơ.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC: 49.671/49.671 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến, phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính khác trong giải quyết TTHC: 32.824/45.659, đạt 72%, vượt chỉ tiêu được giao.

- Những giải pháp đã triển khai nhằm tăng cường tỷ lệ giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến: Ngay từ đầu năm 2023, UBND thành phố đã tổ chức ký cam kết trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với Chủ tịch UBND thành phố về chỉ tiêu hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình. Phát hành 25.000 tờ rơi tuyên truyền hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Triển khai thí điểm Tổng đài tin nhắn tự động thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính (*áp dụng cho một số lĩnh vực*); chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu xây dựng kế hoạch giải quyết và trả kết quả TTHC tại nhà cho người dân thuộc đối tượng chính sách (*người cao tuổi, người già, người gặp khó khăn trong việc đi lại, người có hoàn cảnh khó khăn,...*); chỉ đạo xây dựng, ra mắt mô hình “Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ” tại bộ phận Một cửa thành phố và 19/19 phường, xã; thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hòa Bình lên hệ thống số hóa của UBND tỉnh “sohoa.hoabinh.gov.vn” đạt 100% (*tổng kinh phí 4.673.842.000 đồng*); triển khai hướng dẫn người dân, tổ chức tra cứu TTHC qua mã QR CODE,...

- Triển khai áp dụng sáng kiến: “*Ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh từ xa ở một số Trạm Y tế tuyến xã thuộc thành phố Hoà Bình*” đối với 3 cụm xã trên địa bàn thành phố.

- Hiện tại thành phố đã triển khai hạ tầng kết nối mạng truyền số liệu

chuyên dùng cấp II cho 19/19 phường, xã đảm bảo việc khai thác các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh, thành phố. Đầu tư trang thiết bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đa điểm, đảm bảo chuyên tiếp 100% các cuộc họp từ Trung ương - tỉnh - thành phố - phường, xã thông qua đường truyền số liệu chuyên dùng; toàn thành phố có 20 điểm cầu truyền hình hội nghị trực tuyến, trong đó: thành phố có 01 điểm cầu; phường, xã có 19 điểm cầu.

- Trang thông tin điện tử thành phố, và các phường, xã đã có đầy đủ tiêu chí về danh mục thông tin phải có trên trang thông tin điện tử theo quy định của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; tạo chuyên mục về chuyển đổi số. 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính, kết nối mạng LAN, Internet tốc độ cao để phục vụ công tác chuyên môn.

- Toàn thành phố có 20 Trang thông tin điện tử, trong đó: Thành phố có 01 trang TTĐT, 19/19 phường, xã có trang thông tin điện tử, giúp địa phương phản ánh hoạt động, quảng bá, tuyên truyền, công khai các hoạt động, đưa dịch vụ công trực tuyến đến gần với người dân, doanh nghiệp, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. 20/20 Trang thông tin điện tử của thành phố và các phường, xã đã được lập hồ sơ cấp độ 2 về an toàn hệ thống thông tin, trong đó có 02 hệ thống được phê duyệt đảm bảo an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2 theo Quyết định số 160/QĐ-STTTT ngày 12/10/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình.

- Đã ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND thành phố.

(Có biểu thống kê kết quả các chỉ tiêu CCHC kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác CCHC trên địa bàn đã được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Thành ủy, UBND thành phố. Nhiều vấn đề khó khăn, phức tạp đã được Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC thành phố chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

- Kết quả thực hiện công tác CCHC được theo dõi, đánh giá một cách thường xuyên, cụ thể, chú trọng hiệu quả thực chất. Từ đó, tạo bước chuyển biến căn bản về nhận thức, ý thức trách nhiệm trong tổ chức thực hiện công tác CCHC của từng cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kỷ luật, kỷ cương hành chính tiếp tục được tăng cường.

- Trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đã có sự phân công, phối hợp chặt chẽ, giữa các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là sự phối hợp, tham gia đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan tham mưu về công tác CCHC. Những nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến các lĩnh vực ngành dọc cũng được phối hợp triển khai rất thuận lợi, nhất là sự phối hợp triển khai kết nối hệ thống văn bản quản lý điều hành, thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, phối hợp cung cấp

dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức.

- Kết quả nổi bật trong công tác CCHC đã đạt được là: Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2022, triển khai nhiệm vụ và ký cam kết trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị với Chủ tịch UBND thành phố năm 2023. Ban hành Kế hoạch và thực hiện kiểm tra cải cách hành chính, công chức, công vụ tại các phòng chuyên môn và 19/19 phường, xã trên địa bàn. Thực hiện đúng tiến độ nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, không có nhiệm vụ chậm, muộn, quá hạn. Đã triển khai thực hiện kịp thời việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn; bố trí công chức, viên chức đúng vị trí việc làm; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Triển khai nhiều giải pháp rà soát, sắp xếp số lượng cấp phó, đội ngũ cán bộ công chức cấp xã sau sắp xếp các đơn vị hành chính cơ bản đảm bảo số lượng theo quy định; Thực hiện rà soát, cập nhật dữ liệu CCVC trên hệ thống phần mềm mới; triển khai đồng bộ việc rà soát, cập nhật dữ liệu của CCVC theo quy định.

Triển khai thí điểm Tổng đài tin nhắn tự động thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính (*áp dụng cho một số lĩnh vực*); triển khai vận hành Trung tâm điều hành đô thị thông minh IOC; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu xây dựng kế hoạch giải quyết và trả kết quả TTHC tại nhà cho người dân thuộc đối tượng chính sách (*người cao tuổi, người già, người gặp khó khăn trong việc đi lại, người có hoàn cảnh khó khăn, ...*); chỉ đạo xây dựng, ra mắt mô hình “Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ” tại bộ phận Một cửa thành phố và 19/19 phường, xã; thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực, thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố Hòa Bình lên hệ thống số hóa của UBND tỉnh “sohoa.hoabinh.gov.vn” đạt 100% (*tổng kinh phí 4.673.842.000 đồng*); triển khai hướng dẫn người dân, tổ chức tra cứu TTHC qua mã QR CODE,... Đã tổ chức Hội nghị tiếp xúc, đối thoại với các Doanh nghiệp, Hợp tác xã nhằm trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn thành phố; tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố với thanh niên, đối thoại về giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội...

Năm 2023 có 08 điển hình tiên tiến được UBND tỉnh công nhận và nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Có 03 sáng kiến được công nhận có ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trong phạm vi tỉnh Hòa Bình.

UBND thành phố đã chỉ đạo 100% UBND cấp xã, phòng Tư pháp thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện giải ngân vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho UBND thành phố đạt 100%. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến/tổng số hồ sơ có nghĩa vụ tài chính có phát sinh vượt chỉ tiêu tỉnh giao thực hiện trong năm 2023 (*đạt 72%, cao hơn 42% so với chỉ tiêu UBND tỉnh giao tại Quyết định 1212/QĐ-UBND ngày 07/6/2023*). Tỷ lệ hồ sơ hoàn thành trước hạn và đúng hạn đạt 100%, không có hồ sơ quá hạn.

Đã thực hiện nhiều giải pháp hiệu quả để thực hiện chuyển đổi số như: Ban hành Kế hoạch thực hiện chủ đề năm 2023 là năm “Chuyển đổi số”, phát động phong trào thi đua về chuyển đổi số; phát hành 25.000 tờ rơi tuyên truyền hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử trong cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Hoà Bình; triển khai áp dụng mô hình “*Ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh từ xa ở một số Trạm Y tế tuyến xã thuộc thành phố Hoà Bình*” đối với 3 cụm xã trên địa bàn thành phố.

Thực hiện chỉnh trang đô thị, tổ chức khai trương tuyến phố đi bộ thực hiện Đề án phát triển kinh tế đêm trên địa bàn thành phố.

2. Hạn chế, vướng mắc

- Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt thấp: 10,1%.
- Tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công đạt thấp: ước thực hiện 79%.
- Số lượng người dân sử dụng dịch vụ bưu chính công ích còn hạn chế.
- Một số TTHC sau khi đồng bộ lên cổng dịch vụ công quốc gia báo lỗi quá hạn trên hệ thống “quantri.dichvucong.gov.vn”; Kiểm tra thực tế trên hệ thống phần mềm giải quyết TTHC của tỉnh các TTHC đều được xử lý đúng và trước hạn.
- TTHC thường xuyên thay đổi, bổ sung làm ảnh hưởng đến việc cập nhật, thực hiện TTHC và gây tốn kém kinh phí trong việc in ấn niêm yết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND thành phố và UBND các phường, xã. Số lượng người dân và tổ chức sử dụng hình thức tra cứu trực tiếp còn hạn chế.
- Việc hướng dẫn công dân tạo tài khoản dịch vụ công trực tuyến còn nhiều khó khăn do: Một số người dân dùng sim điện thoại không chính chủ; Căn cước công dân của một số công dân in sai thông tin.

3. Nguyên nhân

- Tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt thấp do các thủ tục hành chính thuộc danh mục TTHC được thực hiện toàn trình đã công bố thực tế rất ít phát sinh hồ sơ giao dịch, chỉ chiếm khoảng 10%; Trong khi đó, số lượng hồ sơ thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần lại phát sinh nhiều, chiếm trên 90% tổng số hồ sơ.
- Hệ thống văn bản của một số Bộ, ngành Trung ương còn chồng chéo, tính ổn định và đồng bộ chưa cao, quy định nhiều thủ tục gây trở ngại trong quá trình cải cách thủ tục hành chính đặc biệt là lĩnh vực đất đai.
- Phần mềm liên thông giải quyết TTHC còn tồn tại tình trạng treo hồ sơ trên hệ thống, cụ thể là phần mềm Quản lý Hộ tịch của Bộ Tư pháp.
- Hình thức niêm yết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (*bằng bản giấy*) tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thường xuyên phải thay đổi, dẫn đến việc phải in lại nhiều lần các bộ TTHC để niêm yết tại Bộ phận.

- Việc triển khai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ dịch vụ công trực tuyến còn nhiều bất cập do thói quen dùng giấy tờ, trình độ và điều kiện sử dụng thiết bị công nghệ thông tin của người dân còn rất nhiều hạn chế và thiếu gây khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến. Một số người dân không sử dụng điện thoại hoặc chưa thực hiện cập nhật sim chính chủ dẫn đến không tạo được tài khoản trên cổng dịch vụ công quốc gia cũng như tra cứu các thông tin cá nhân khác.

- Chi phí sử dụng dịch vụ bưu chính công ích còn chưa hợp lý với nhu cầu sử dụng của công dân.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh:

- Đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại tại các cơ quan nhà nước đảm bảo việc triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp; Bố trí kinh phí để triển khai các chương trình, hạng mục đầu tư cho công nghệ thông tin.

- Xem xét, công bố bổ sung thủ tục hành chính vào danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Giao chỉ tiêu dịch vụ công toàn trình phù hợp với tình hình thực tế.

- Có chính sách khuyến khích người dân, tổ chức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích để góp phần nâng cao số lượng hồ sơ, tỷ lệ thực hiện dịch vụ công toàn trình.

- Thay đổi hình thức niêm yết TTHC bằng bản giấy tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả bằng hình thức sử dụng máy tra cứu phục vụ công dân tại Bộ phận Một cửa.

- Chỉ đạo các đơn vị phụ trách hệ thống các phần mềm liên quan đến giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh cập nhật, tối ưu hóa hệ thống phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết TTHC đảm bảo theo đúng quy định.

- Kiểm tra, có phương án xử lý các doanh nghiệp nợ tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản không thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước; điều chỉnh chính sách về đền bù, giải phóng mặt bằng sát với tình hình thực tế để tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng (*nguyên nhân chính dẫn đến chậm tiến độ thực hiện*); quan tâm đẩy nhanh các thủ tục đầu tư các dự án đầu tư của thành phố; sớm hoàn thành 02 khu công nghiệp Bình Phú và Yên Quang để thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư, tăng nguồn thu cho NSNN.

- Tiếp tục xem xét bố trí, sắp xếp số cán bộ, công chức của thành phố vào biên chế các Sở, Ban, Ngành của tỉnh để giải quyết số lượng cấp phó dôi dư của thành phố.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Trên cơ sở thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát để kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử thành phố theo quy định.

2. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia.

3. Tập trung thực hiện các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo kế hoạch số 3447/KH-BCĐ ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số thành phố Hòa Bình về kế hoạch chuyển đổi số thành phố Hòa Bình giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

5. Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công được giao.

6. Thực hiện số hóa cơ sở dữ liệu theo Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2025.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Trang thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Quang Điệp